

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày: 17-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn và ông Huỳnh Văn Nam.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Trần Anh Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đinh Quốc Bảo, sinh ngày 29/12/1985 tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Số 37/8 khóm Nguyễn Du, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Con ông Đinh Văn Út (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết Mai (đã chết); Chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Cẩm Tiên, sinh năm 1994; Có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/9/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Hải Đăng, sinh ngày 24/8/2000 tại huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Số 181/6A, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Con ông Huỳnh Đăng Lân, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Nhan, sinh năm 1971; Vợ là Nguyễn Thị Ngọc Hà, sinh năm 2000; Có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/9/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Cẩm Tiên (Nguyễn Thị Cẩm Tiên Chi), sinh ngày 11/5/1994 tại huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp Bến Ngự, xã Phú Đông, huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Số 29/01, khóm Tây Khánh 2, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Con ông Nguyễn Văn Tám, sinh năm 1975 và bà Lê Thị Mười, sinh năm 1974; Chung sống như vợ chồng với Đinh Quốc Bảo, sinh năm 1995; Có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/01/2024 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thị Ngọc Hà, sinh ngày 07/9/2000 tại huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Số 951/2, khóm Đông Thịnh 4, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Con ông Nguyễn Thanh Hát, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Ngọc Cẩm, sinh năm 1972; Chồng là Huỳnh Hải Đăng, sinh năm 2000; Có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Lê Thị Cẩm Tú, sinh ngày 12/6/1997 tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Số 52/7, khóm Nguyễn Du, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Con ông Lê Văn Hùng, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Lệ Thủy, sinh năm 1973; Chung sống như vợ chồng với Bùi Văn Điệp, sinh năm 1985; Có 04 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/12/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018 bà Đinh Kim Cúc giao căn nhà số 37/8, khóm Nguyễn Du, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên cho Đinh Quốc Bảo (cháu của Cúc) quản lý, sử dụng. Sau đó, Bảo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Cẩm Tiên tại đây và sử dụng nơi này nhiều lần cùng với Huỳnh Hải Đăng, Nguyễn Thị Ngọc Hà, Lê Thị Cẩm Tú tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 07 tháng 03 năm 2020, Tiên mua 200.000 đồng ma túy đá của Trần không rõ họ, địa chỉ mang về nhà của Bảo đổ vào bình hút do Tiên chuẩn bị sẵn rồi rủ Bảo và Đăng cùng sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 09 tháng 3 năm 2020, Đăng mua 200.000 đồng ma túy đá của người không rõ họ tên địa chỉ đưa cho Hà cất giữ rồi gọi điện thoại rủ Tiên sử dụng. Tiên đồng ý và kêu Đăng, Hà đến nhà của Bảo. Sau đó, Tiên đến tiệm game bắn cá gần nhà kêu Bảo về cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Đăng chở Hà đến nhà của Bảo đưa gói ma túy cho Tiên. Tiên cầm gói ma túy và lấy bình hút trong nhà đưa cho Bảo. Bảo cất gói ma túy đổ vào bình hút rồi vào nhà bếp ăn cơm. Còn Đăng, Hà, Tiên tiếp tục sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phường Mỹ Bình phát hiện mời về trụ sở làm việc. Riêng Bảo chạy thoát.

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2020, Nguyễn Thị Cẩm Tú mua 200.000 đồng ma túy đá, bình hút, hộp quẹt ga của người không rõ họ tên, địa chỉ mang đến nhà của Bảo để sử dụng cùng với Bảo.

Các phiếu xét nghiệm ngày 09 tháng 3 năm 2020, ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Trung tâm y tế thành phố Long Xuyên xác định: Huỳnh Hải Đăng, Nguyễn Thị Ngọc Hà, Đinh Quốc Bảo, Lê Thị Cẩm Tú dương tính với Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS- HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố các bị cáo Đinh Quốc Bảo, Nguyễn Thị Cẩm Tiên về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, b Khoản 2 Điều 255, các bị cáo Huỳnh Hải Đăng, Nguyễn Thị Ngọc Hà về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255, bị cáo Lê Thị Cẩm Tú về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a, b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Quốc Bảo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù (trong đó khấu trừ cho bị cáo thời gian chấp hành Quyết định số 89/2021/QĐ-TA ngày 13/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên là 09 tháng 21 ngày), Nguyễn Thị Cẩm Tiên từ 07 năm 03 tháng tù đến 08 năm 03 tháng tù; điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Hải Đăng từ 07 năm đến 08 năm tù, Nguyễn Thị Ngọc Hà từ 07 năm đến 08 năm tù; Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Cẩm Tú từ 02 năm đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra

cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận:

Các bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, lẽ ra các bị cáo phải cố gắng lao động chân chính để trở thành người có ích cho xã hội nhưng ngược lại các bị cáo lại sa ngã vào việc nghiện ma túy và thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Ngày 07/3/2020, Nguyễn Thị Cẩm Tiên chủ động mua ma túy, điện thoại rủ rê, thực hiện hành vi cung cấp chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và Đinh Quốc Bảo sử dụng chỗ ở của Bảo để cùng với Huỳnh Hải Đăng sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 09/3/2020, Huỳnh Hải Đăng, Nguyễn Thị Ngọc Hà trực tiếp mua ma túy, rủ rê, cung cấp chất ma túy cho Tiên đồng thời Nguyễn Thị Cẩm Tiên cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, Đinh Quốc Bảo sử dụng nơi ở của Bảo để cùng với Tiên, Đăng, Hà sử dụng ma túy; ngày 01/6/2020, Tú mua ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và rủ rê Bảo sử dụng, Bảo đồng ý dùng nơi ở của mình cùng Tú sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, hành vi của các bị cáo Đinh Quốc Bảo, Nguyễn Thị Cẩm Tiên đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*, với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên theo điểm a, b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, mức hình phạt *“Phạt tù từ 07 năm đến 15 năm (tội phạm rất nghiêm trọng)”*; hành vi của các bị cáo Huỳnh Hải Đăng, Nguyễn Thị Ngọc Hà đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* với tình tiết định khung tăng nặng là “đối với 02 người trở lên” theo điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, mức hình phạt *“Phạt tù từ 07 năm đến 15 năm (tội phạm rất nghiêm trọng)”*; hành vi của bị cáo Lê Thị Cẩm Tú đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự với mức hình phạt *“Phạt tù từ 02 năm đến 07 năm (tội phạm nghiêm trọng)”*

[3]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, vai trò tham gia trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, hiện tại trên địa bàn tỉnh An Giang các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần có mức án nghiêm tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy: Bị cáo Bảo, Tiên phạm vào 02 tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên điều đó chứng tỏ các bị cáo là người rất coi thường pháp luật nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa xử phạt các bị cáo mức án cao hơn các bị cáo khác và buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Đăng, Hà phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là đối với 02 người trở lên nhưng trong vụ án cả hai vợ chồng đều bị điều tra, truy tố xét xử, hiện đang có 02 con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, xem đây là cơ hội để các bị cáo phấn đấu sửa chữa lỗi lầm.

Đối với bị cáo Tú trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, hiện là phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng nên Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, các bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6]. Đối với Trần và người bán ma túy cho Đăng, Tú chưa rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Quốc Bảo, Nguyễn Thị Cẩm Tiên, Huỳnh Hải Đăng, Nguyễn Thị Ngọc Hà, Lê Thị Cẩm Tú phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm a, b Khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Đinh Quốc Bảo 07 năm 06 tháng tù nhưng khấu trừ thời gian 09 tháng 21 ngày bị cáo chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 03/6/2020 đến ngày 13/8/2021 (13 tháng 23 ngày) theo Quyết định số 89/2021/QĐ-TA ngày 13/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên (1,5 ngày chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bằng 01 ngày chấp hành hình phạt tù theo quy định tại Khoản 2 Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính). Bị cáo phải chấp hành hình phạt 06 (Sáu) năm 09 (Chín) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2023.

2. Căn cứ điểm a, b Khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm Tiên 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2024.

3. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Hải Đăng 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2023.

4. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Hà 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

5. Căn cứ Khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Cẩm Tú 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Long Xuyên;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CSĐT – Công an TPLX;
- Cơ quan THAHS – Công an TPLX;
- Chi cục THADS TP Long Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Diệu Tiên